

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **129/2017/HSST**

Ngày: 12/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Kim Anh.
2. Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Nguyễn Hạnh Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 129/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. **Lý Kiến Đ** (tên thường gọi là Dg); Giới tính: nữ; Sinh năm: 1952; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 183/1 đường PVC, Phường C, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Con ông: không rõ và bà: Lý B (chết); Có chồng: là ông Hồ Thế H và con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền sự: ngày 22/7/2016, bị Công an Quận 6 quyết định xử phạm vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi dùng chỗ ở chứa bạc (Quyết định số: 0041663/QĐ-XPHC). Bị cáo đã nộp phạt ngày 30/7/2016 (Biên lai thu số: 0019899 của Kho bạc Nhà nước Quận 6); Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017 đến ngày 11/7/2017 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(có mặt)

2. **Trần Gia Tr** (tên gọi khác là: Ch); Giới tính: nữ; Sinh năm: 1959; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 107 đường BT, Phường G, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 55/1/6 đường PXL, Phường P, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Trần Kim Đ (chết) và bà: Huỳnh N (chết); Có chồng: là ông Ngô Tân N và con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017 đến ngày 11/7/2017 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(có mặt)

3. **Lý Văn Q** (tên thường gọi là HC); Giới tính: nam; Sinh năm: 1950; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 205/1 đường PVC, Phường C, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Lý T (chết) và bà: Lâm C (chết); Có vợ: là bà Châu Kim X và con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017 đến ngày 11/7/2017 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(có mặt)

4. **Quan Văn T**; Giới tính: nam; Sinh năm: 1968; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 45/88/14 đường BT, Phường G, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 20 đường số 24B, khu phố 5, phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Quan C (chết) và bà: Trần Quê A (chết); Có vợ: là bà Hồ Thị Kiều D và con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017 đến ngày 11/7/2017 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(có mặt)

5. **Trần Văn Th** (tên thường gọi là XC); Giới tính: nam; Sinh năm: 1967; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 192/14B2 đường PVC, Phường D, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm công; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Trần Tấn L (chết) và bà: Trần Thị Minh Q (chết); Có vợ: không và con: không; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị bắt tạm giam ngày 04/7/2017.

(có mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 6 kết hợp cùng Công an Phường 3, Quận 6 bắt quả tang Lý Kiến Đ đang tổ chức cho Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th đánh bài ăn tiền bằng hình thức binh xập xám tại nhà số 183/1 đường PVC, Phường C, Quận X và đã thu giữ tại sòng bạc 02 bộ bài tây 52 lá, 01 cái tô bằng sứ, 03 hột xí ngầu, 01 cái bàn tròn Inox, 05 cái ghế nhựa màu đỏ, 01 cái khăn trải bàn màu hồng và số tiền 4.190.000 đồng. Thu giữ tại chỗ của Trần Gia Tr 1 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng và số tiền 4.110.000 đồng, của Lý Văn Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung GT1200Y màu đen và số tiền 2.120.000 đồng, của Quan Văn T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips và số tiền 3.540.000 đồng, của Trần Văn Th 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover và số tiền 450.000 đồng.

Vụ việc sau đó được chuyển giao Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Kiến Đ khai nhận: Khoảng từ đầu năm 2017, Lý Kiến Đ tổ chức đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chềnh ăn chi để thu tiền xâu tại nhà số 183/1 đường PVC, Phường C, Quận X. Hàng ngày, Lý Kiến Đ bắt đầu tổ chức cho các con bạc đến đánh bạc từ 12 giờ đến 16 giờ. Sòng bạc có 04 tụ, mỗi chi là 20.000 đồng, mỗi chềnh là 4.000.000 đồng (mỗi người 1.000.000 đồng), các con bạc thay phiên nhau làm cái và sau khi dứt chềnh, mỗi con bạc phải xâu cho Lý Kiến Đ 20.000 đồng. Ngày 04/7/2017, trong lúc Đ đang tổ chức cho Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chềnh ăn chi tại nhà của Lý Kiến Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Trần Gia Tr khai: Ngày 04/7/2017, Tr đem theo 3.300.000 đồng đến sòng bạc của Lý Kiến Đ để đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chềnh ăn chi, nhưng Tr chỉ lấy ra 1.300.000 đồng để đánh bạc (số tiền còn lại, Trâm để mua thuốc). Tr cùng với Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th mới tham gia đánh được 02 chềnh (mỗi chềnh 1.000.000 đồng) thì bị phát hiện bắt giữ. Chềnh thứ nhất, Tr thua hơn 100.000 đồng và đã xâu cho Lý Kiến Đ 20.000 đồng; chềnh thứ hai, Tr thắng 1.950.000 đồng.

Lý Văn Q khai: Ngày 04/7/2017, Q đem theo 4.000.000 đồng đến sòng bạc của Lý Kiến Đ, nhưng chỉ lấy ra 3.500.000 đồng để đánh bạc (số tiền còn lại, Q để mua thuốc). Chềnh thứ nhất, Q thua 680.000 đồng và đã xâu cho Lý Kiến Đ 20.000 đồng; chềnh thứ hai, Q tiếp tục thua 310.000 đồng.

Quan Văn T khai: Ngày 04/7/2017, T đem theo 4.000.000 đồng đến sòng bạc của Lý Kiến Đ để đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chềnh ăn chi. Chềnh thứ nhất, T thắng 560.000 đồng và đã xâu cho Lý Kiến Đ 20.000 đồng; chềnh thứ hai, T thắng 2.800.000 đồng và trong lúc đang tiếp tục đánh thì bị phát hiện bắt giữ.

Trần Văn Th khai: Ngày 04/7/2017, Th đem theo 2.500.000 đồng đến sòng bạc của Lý Kiến Đ để đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chềnh ăn chi. Chềnh thứ nhất, Th bị dứt chềnh thua 1.000.000 đồng và đã xâu cho Lý Kiến Đ 20.000 đồng; chềnh thứ hai, Th thua khoảng mấy trăm ngàn (không xác định được) và trong lúc Th đang làm cái thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 28 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lý Kiến Đ về tội: « Tổ chức đánh bạc » theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th về tội: « Đánh bạc » theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lý Kiến Đ khai khoảng 12 giờ ngày 04/7/2017, bị cáo tổ chức cho Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chềnh ăn chi trong phòng ngủ của bị cáo tại nhà số 183/1 đường PVC, Phường C, Quận X để thu tiền xâu thì đã bị Công an phát hiện bắt giữ như bản cáo trạng nêu;

Bị cáo Trần Gia Tr xác nhận ngày 04/7/2017, bị cáo đem theo 3.300.000 đồng đến sòng bạc của Lý Kiến Đ tại nhà số 183/1 đường PVC, Phường C, Quận

X để đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chẵn ăn chi, bị cáo mới đánh được hai chẵn và đã thắng được 810.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ như bản cáo trạng nêu. Lúc bị bắt, bị cáo bị thu giữ 4.110.000 đồng là tiền bị cáo dùng để đánh bạc;

Bị cáo Lý Văn Q xác nhận ngày 04/7/2017, bị cáo đem theo 4.000.000 đồng đến sòng bạc của Lý Kiến Đ để đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chẵn ăn chi và lúc bị bắt, bị cáo bị thu giữ 2.120.000 đồng là tiền bị cáo dùng để đánh bạc;

Các bị cáo Quan Văn T, Trần Văn Th khai tương tự như bản cáo trạng. Ngoài ra, các bị cáo này còn xác nhận đã đến sòng bạc của Lý Kiến Đ tham gia đánh bài binh xập xám bằng hình thức đấu chẵn ăn chi được khoảng 2, 3 lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lý Kiến Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm về tội « Tổ chức đánh bạc » theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Gia Tr từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; phạt bị cáo Lý Văn Quyền từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; phạt bị cáo Quan Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng; phạt bị cáo Trần Văn Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội « Đánh bạc » theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Lý Kiến Đ từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Phạt tiền các bị cáo Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th, mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, vỏ màu trắng, số Imei: 012940009031066; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips, vỏ màu trắng (màn hình bị nứt), số Imei: 864359020267303 và 864359020986084; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover, vỏ màu xanh đen trắng, số Imei: 356900626235759 và 356900626235767 và số tiền 14.410.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 bộ bài, 01 cái tô bằng sứ, 03 hột xí ngầu, 01 cái bàn tròn Inox, 05 cái ghế nhựa màu đỏ, 01 cái khăn trải bàn màu hồng.

Trả lại bị cáo Lý Văn Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung GT1200Y, vỏ màu đen, số Imei: 356902/08/051709/4.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Kiến Đ đã phạm tội « Tổ chức đánh bạc », tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; các bị cáo Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th đã phạm tội « Đánh bạc », tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo Lý Kiến Đ đã dùng nhà của bị cáo để tổ chức cho các bị cáo Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài binh xập xám đấu chếnh ăn chi để thu tiền xâu, tuy hành vi của bị cáo chưa đủ định lượng để chịu trách nhiệm hình sự về tội « Tổ chức đánh bạc », nhưng ngày 22/7/2016, bị cáo đã Công an Quận 6 quyết định xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi dùng chỗ ở chứa bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo Lý Kiến Đ về tội: « Tổ chức đánh bạc » theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, là có căn cứ và đúng pháp luật.

Các bị cáo Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th đã đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài binh xập xám đấu chếnh ăn chi và tổng số tiền dùng để đánh bạc có giá trị là 14.410.000 đồng (trong đó, thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc là 4.190.000 đồng; thu trong người của bị cáo Trần Gia Tr 4.110.000 đồng, của bị cáo Lý Văn Q là 2.120.000 đồng, của bị cáo Quan Văn T là 3.540.000 đồng, của bị cáo Trần Văn Th là 450.000 đồng, là tiền dùng để đánh bạc hoặc sẽ được dùng để đánh bạc).

Hành vi của các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th không những đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây bất ổn và trái với đời sống, sinh hoạt lành mạnh của những người lao động chân chính, bởi cờ bạc là một tệ nạn xã hội mà nó là mầm mống dẫn đến nhiều loại tội phạm khác.

Các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng đều do hám lợi và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th, Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng các bị cáo Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lý Kiến Đ phạm tội lần đầu, cũng đã lớn tuổi, sức khỏe yếu, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần

hình phạt tương ứng khi lượng hình đối với các bị cáo theo quy định tại điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Và xét bị cáo Trần Văn Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, trước khi bị bắt có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử thấy không cần tiếp tục cách ly bị cáo Trần Văn Th ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo này một mức án bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam theo quy định tại khoản 5 Điều 227 của Bộ luật tố tụng hình sự nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Hơn nữa, với hơn năm tháng tạm giam cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Còn các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có người bảo lãnh. Từ khi được tại ngoại đến nay, các bị cáo đã không gây nguy hại, tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm, do đó Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho các bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th theo quy định tại khoản 3 Điều 248 và khoản 3 Điều 249 của Bộ Luật hình sự.

Việc xử lý vật chứng: Công cụ, phương tiện, tiền dùng vào việc phạm tội là 14.410.000 đồng (trong đó có 4.190.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc; 4.110.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Gia Tr, 2.120.000 đồng thu giữ của bị cáo Lý Văn Q, 3.540.000 đồng thu giữ của bị cáo Quan Văn T, 450.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Văn Th); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, vỏ màu trắng, số Imei: 012940009031066; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philips, vỏ màu trắng (màn hình bị nứt), số Imei: 864359020267303 và 864359020986084; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover, vỏ màu xanh đen trắng, số Imei: 356900626235759 và 356900626235767, Hội đồng xét xử tịch thu, sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Còn 02 bộ bài, 01 cái tô bằng sứ, 03 hột xí ngầu, 01 cái bàn tròn Inox, 05 cái ghế nhựa màu đỏ, 01 cái khăn trải bàn màu hồng, là vật không có giá trị, hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung GT1200Y, vỏ màu đen, số Imei: 356902/08/051709/4 thu giữ của bị cáo Lý Văn Q. Xét đây là tài sản riêng của bị cáo Q, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 151/PNK ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Công an Quận 6 - BL135).

Các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng

hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Lý Kiến Đ** (D) phạm tội: « Tổ chức đánh bạc ».
 - Tuyên bố các bị cáo **Trần Gia Tr** (Ch), **Lý Văn Q** (HC), **Quan Văn T**, **Trần Văn Th** (XC) phạm tội: « Đánh bạc ».
 - Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.
 - Xử phạt bị cáo **Lý Kiến Đ** (D) 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án.
 - Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.
 - Xử phạt bị cáo **Trần Gia Tr** (Ch) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.
 - Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.
 - Xử phạt bị cáo **Lý Văn Q** (HC) 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.
 - Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.
 - Xử phạt bị cáo **Quan Văn T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án.
- Giao các bị cáo Lý Kiến Đ, Lý Văn Q cho Ủy ban nhân dân Phường C, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.
- Giao bị cáo Trần Gia Tr cho Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.
- Giao bị cáo Quan Văn T cho Ủy ban nhân dân phường BTĐB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.
- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.
- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và khoản 5 Điều 227 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Trần Văn Th** (XC) 05 (năm) tháng 07 (bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2017.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Văn Th, nếu bị cáo Trần Văn Th không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Áp dụng khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Lý Kiến Đ nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Trần Gia Tr nộp phạt 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Buộc bị cáo Lý Văn Q nộp phạt 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Buộc bị cáo Quan Văn T nộp phạt 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Buộc bị cáo Trần Văn Th nộp phạt 3.000.000 (ba triệu) đồng.

- Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 4, vỏ màu trắng, số Imei: 012940009031066; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Philips, vỏ màu trắng (màn hình bị nứt), số Imei: 864359020267303 và 864359020986084; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover, vỏ màu xanh đen trắng, số Imei: 356900626235759 và 356900626235767 và 14.410.000 (mười bốn triệu bốn trăm mười ngàn) đồng.

- Áp dụng điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) bộ bài, 01 (một) cái tô bằng sứ, 03 (ba) hột xí ngầu, 01 (một) cái bàn tròn Inox, 05 (năm) cái ghế nhựa màu đỏ, 01 (một) cái khăn trải bàn màu hồng.

- Áp dụng khoản 3 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Lý Văn Q 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung GT1200Y, vỏ màu đen, số Imei: 356902/08/051709/4.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Đã giải thích chế định án treo đối với các bị cáo Lý Kiến Đ, Trần Gia Tr, Lý Văn Q, Quan Văn T, Trần Văn Th.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

Nguyễn Thị Thùy Liên